

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18**/2021/HS-ST

Ngày: 12-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Trọng

Ông Nguyễn Văn Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn -Thư ký TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **17**/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Thanh A, sinh năm 1981 tại Bà Rịa-Vũng Tàu;

Nơi cư trú: phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Kim Nh; có vợ: Nguyễn Thị Ng và con 02 con (sinh năm 2006 và năm 2016);

Tiền án: 00. Tiền sự: 01: Ngày 05/8/2019 bị TAND thành phố Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2020 (**có mặt**)

2.Nguyễn Thanh B (B The), sinh năm 1988 tại **Bà Rịa-Vũng Tàu**;

Nơi cư trú: Tổ 2, thôn 1, xã 2, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Phạm Thị Th;

Tiền án: 00. Tiền sự: 01: Ngày 05/7/2019 bị TAND huyện Long Điền áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Nhân thân:

Ngày 16/12/2014 bị TAND huyện Tân Thành tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 25/6/2015;

Ngày 04/3/2016 bị TAND huyện Tân Thành tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 06/5/2016;

Ngày 17/7/2017 bị TAND huyện Tân Thành tuyên phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 15/3/2018.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2020 (**có mặt**)

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1988; nơi cư trú: khu phố Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

-Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ 1, thôn Tân Long, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/12/2020, Nguyễn Thanh A điều khiển xe mô tô hiệu Vision, màu đen xám biển số 72E1-742.63, phía sau chở Nguyễn Thanh B đi từ Châu Pha, thị xã Phú Mỹ xuống thành phố Vũng Tàu chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên A đem bằng lái xe và chứng minh nhân dân của mình đi cầm được số tiền 1.000.000 đồng, A sử dụng 300.000 đồng để mua ma túy từ một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại ngã tư Giếng Nước, thành phố Vũng Tàu. Trên đường về, khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi qua cây xăng Thanh Nga thuộc khu phố Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu khoảng 50m thì A phát hiện bà Nguyễn Thị Thu C điều khiển xe mô tô hiệu Vision, màu xám, biển số 72K1-517.06, đi cùng chiều phía trước, ở túi quần trước bên phải có một phần chiếc điện thoại di động hiệu Samsung loại A10S, màu xanh da trời bị lộ ra ngoài nên A nảy sinh ý định chiếm đoạt. A nói với B “mày giật điện thoại đi”, B nói “em chưa giật bao giờ nên không biết giật”, lúc này A nói “vậy để tao giật thử”. Sau đó, A tăng tốc áp sát bên phải xe, dùng tay trái giật lấy điện thoại của bà C rồi tăng tốc bỏ chạy. Khi đến xã Châu Pha, A và B đem điện thoại giật được bán cho tiệm điện thoại di động M-T do anh Vũ Văn Q được 1.000.000 đồng, cả hai đem số tiền 1.000.000 đồng chuộc lại giấy tờ xe cho A và A chia cho B một phần ma túy A đã mua ở Vũng Tàu để B sử dụng.

Ngày 24/12/2020, A đến tiệm điện thoại M-T chuộc lại điện thoại Samsung A10S rồi đến Công an huyện Đất Đỏ đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A10S, màu xanh da trời.

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số 65/HĐĐG ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá huyện Đất Đỏ kết luận: “01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A10S, màu xanh da trời có trị giá còn lại là 1.200.000 đồng.

-Vật chứng thu giữ gồm:

01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A10S, màu xanh da trời là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu C. Ngày 08/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại tài sản trên cho bà C;

01 xe mô tô hiệu Vision màu đen xám biển số 72E1-742.63 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ng (vợ của A). Ngày 08/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại xe Vision biển số 72E1-742.63 cho bà Ng;

-Bị hại bà Nguyễn Thị Thu C trình bày: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/12/2020 bà C điều khiển xe Vision, màu xám, biển số 72K1-517.06 lưu thông trên đường hướng từ thị trấn Đất Đỏ về xã Long Tân, khi đến khu vực cách cây xăng Thanh Nga khoảng 50m thì bị 02 thanh niên đi xe mô tô hiệu Vision, không rõ biển số ép sát bên phải và giật 01 điện thoại Samsung A10S của bà C để trong túi quần trước bên phải.

-Bà Nguyễn Thị Ng trình bày: Bà là vợ của bị cáo A và là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Vision, màu đen xám biển số 72E1-742.63; thời điểm bị cáo A sử dụng xe trên bà Ng về quê ở tỉnh Hải Dương nên không biết. Bà Ng đã được trả lại xe và không có yêu cầu gì khác.

-Ông Vũ Văn Q trình bày: Ông Q là chủ cửa hàng điện thoại M-T tại ấp Tân Phú, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, ông Q không nhớ ngày có mua và cho chuộc 01 điện thoại Samsung A10S hay không.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29/3/2021, VKSND huyện Đất Đỏ đã truy tố Nguyễn Thanh A và Nguyễn Thanh B về tội “Cướp giật tài sản ” theo điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

-Đại diện VKSND huyện Đất Đỏ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như đã nêu tại bản cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo A từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba sáu) tháng tù;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo B từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba sáu) tháng tù;

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên không đề nghị xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

-Bị cáo không có khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định trong quá trình điều tra, truy tố, khởi tố, xét xử; khi nói lời sau cùng các bị cáo chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Cáo trạng của vụ án, xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 21/12/2020, khi đi qua cây xăng Thanh Nga thuộc khu phố Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu khoảng 50m về hướng xã Long Tân, Nguyễn Thanh A điều khiển xe mô tô Vision, màu đen xám, biển số 72E1-742.63, phía sau chở Nguyễn Thanh B áp sát vào bên phải xe mô tô Vision, màu xám, biển số 72K1-517.06 do bà Nguyễn Thị Thu C điều khiển, bị cáo A dùng tay trái giật 01 điện thoại Samsung A10S, trị giá 1.200.000 đồng của bà C để trong túi quần trước bên phải rồi tăng tốc bỏ chạy.

Do đó Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29/3/2021 của VKSND huyện Đất Đỏ đã truy tố các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm...” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo*:

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện với vai trò đồng phạm giản đơn, hoàn toàn bột phát; trong đó bị cáo A phạm tội với vai trò thực hành tích cực là rủ rê và trực tiếp cướp giật tài sản và bán tài sản; bị cáo B khi được bị cáo A rủ thì đồng ý và để bị cáo A thực hiện hành vi phạm tội và cùng mang bán, tiêu xài chung. Do đó vai trò của bị cáo A là trọng yếu, vai trò của bị cáo B là thứ yếu.

Hành vi cướp giật tài sản rồi lên xe gắn máy nhanh chóng tăng tốc tẩu thoát của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân ở địa phương nơi xảy ra vụ việc; các bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện tẩu thoát có thể gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của người

tham gia giao thông. Việc các bị cáo nhằm vào sơ hở của người dân, lén lút ra tay cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài là kích thích lòng tham và lối sống lười lao động cho người khác, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Vì vậy cần có hình phạt tù có thời hạn tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục và phấn đấu để trở thành người tốt hơn, biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu của người khác, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo B có nhân thân xấu: Các năm 2014, 2016 và 2017 bị TAND huyện Tân Thành tuyên phạt lần lượt 09 tháng, 06 tháng và 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo không lấy đó làm bài học để chí thú lao động, hoàn thiện bản thân mà tiếp tục phạm tội mới; vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc đến nhân thân và ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bị cáo A tuy giữ vai trò trọng yếu nhưng bị cáo có nhân thân tốt: Phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, khi được người thân tác động đã tự nguyện chuộc tài sản trả lại cho bị hại, đồng thời đến Cơ quan Công an đầu thú giúp cho quá trình điều tra và truy tố được nhanh chóng; cha bị cáo A được Thủ tướng Chính Phủ và Chủ tịch nước tặng Bằng khen và Huân chương lao động hạng ba; do đó cần xem xét cho bị cáo A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, cho bị cáo B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS;

[5] Về áp dụng hình phạt: Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, tính giáo dục và phòng ngừa tội phạm, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là cần thiết; xét thấy bị cáo Nguyễn Thanh A có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, thiết nghĩ cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của BLHS cho bị cáo được hưởng hình phạt ở khung liền kề nhẹ hơn của điều luật cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo và tính khoan hồng của pháp luật. Xét hoàn cảnh của các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô hiệu Vision màu đen xám biển số 72E1-742.63 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ng (vợ bị cáo A), nhưng bà Ng không biết bị cáo A sử dụng xe vào việc phạm tội và 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A10S, màu xanh da trời là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị

Thu C. Cơ quan CSĐT công an Huyện Đất Đỏ trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp quy định điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS và Điều 48 BLHS.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Không ai có yêu cầu gì đối với các bị cáo nên HĐXX không xem xét, quyết định.

[8] *Về các vấn đề khác*:

[] *Về người tham gia tố tụng*: Đối với ông Vũ Văn Q, các bị cáo khai đã bán và chuộc lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại A10S, màu xanh da trời tại cửa hàng điện thoại M-T do ông Q làm chủ; tuy nhiên ông Q không xác định được có hay không có việc mua bán như các bị cáo trình bày và cũng không có tài liệu nào khác chứng minh về giao dịch như các bị cáo đã khai. Do đó HĐXX xác định ông Q không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[9] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát*: Xét thấy về điều luật, tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với phân tích của HĐXX nên chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, đương sự và VKSND được quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào: Các Điều 268, 269, 298, 299 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh A và Nguyễn Thanh B phạm tội “**Cướp giật tài sản**”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 17, Điều **38, Điều 58**, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, **khoản 1 Điều 54** Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

2.2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 17, Điều **38, Điều 58**, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Thanh A và Nguyễn Thanh B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo, bị hại, đương sự có mặt tại phiên tòa và VKSND cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày; VKSND cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**ngày 12-4-2021**)

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đất Đỏ;
- CA huyện Đất Đỏ;
- VKSND tỉnh BRVT;
- TAND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- UBND phường 8, TP.Vũng Tàu;
- UBND xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Đạt